

Số : 22 /2007/CT-UBND

Vũng Tàu, ngày 11 tháng 7 năm 2007

CHỈ THỊ

V/v Lập, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật, thẩm định dự toán và tổng dự toán các công trình Giao thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

SỐ TỰ KHẨU TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
CÔNG VĂN BẢN
Số 1370
Ngày 13/7/2007

Công tác lập, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật, thẩm định dự toán và tổng dự toán các công trình giao thông là một khâu rất quan trọng trong việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành Giao thông Vận tải. Việc thực hiện tốt công tác này quyết định tính chất khả thi của dự án về các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật, bảo vệ môi trường sinh thái, an ninh quốc phòng và tiến độ triển khai thực hiện dự án. Tuy nhiên, trong thời gian qua, công tác lập, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật, thẩm định dự toán và tổng dự toán các công trình giao thông trên địa bàn Tỉnh chưa thực sự được các đơn vị là chủ đầu tư quan tâm triển khai thực hiện triệt để hoặc khi triển khai thực hiện theo Luật xây dựng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành còn lúng túng, không thống nhất đã dẫn tới những phát sinh khối lượng, phải xử lý kỹ thuật trong quá trình triển khai dự án, gây lãng phí, làm thất thoát Ngân sách Nhà nước và nhất là chất lượng một số công trình giao thông chưa đảm bảo.

Thực hiện Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003, Chính Phủ ban hành Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Bộ Xây dựng ban hành: Thông tư số 12/2005/TT-BXD ngày 15/7/2005 hướng dẫn một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng; Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 Hướng dẫn một số nội dung về: Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ. Việc thực hiện các quy định này nhằm mục đích khắc phục những nhược điểm như đã nêu ở trên và thống nhất trong công tác lập, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật, thẩm định dự toán và tổng dự toán các công trình giao thông theo quy định.

Để chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong công tác lập, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật, thẩm

định dự toán và tổng dự toán các công trình giao thông, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chỉ thị:

1. Các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư xây dựng các công trình Giao thông nghiêm túc thực hiện Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành. Lưu ý thống nhất một số nội dung cụ thể như sau:

a) Việc lựa chọn đơn vị tư vấn phải có giấy phép hành nghề phù hợp, có đủ năng lực và kinh nghiệm theo đúng quy định hiện hành.

b) Chủ đầu tư tự phê duyệt nhiệm vụ, phương án khảo sát xây dựng; Tổ chức giám sát, nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát xây dựng của đơn vị Tư vấn theo quy định. Các công tác trên Chủ đầu tư có thể mời các tổ chức Tư vấn hoặc các chuyên gia tham gia khi cần thiết. Công tác khảo sát công trình giao thông không phải là công tác khảo sát, đo vẽ bản đồ địa hình thông thường mà phải thực hiện đầy đủ các nội dung gồm: Công tác khảo sát về địa hình, địa vật, khảo sát địa chất, thủy văn dọc tuyến theo đúng quy định của Quy trình, Quy phạm về khảo sát công trình giao thông hiện hành, việc khảo sát này nhằm mục đích tính toán, phân tích tình hình thực tế để lựa chọn phương án tối ưu thiết kế công trình. Chi phí cho công tác khảo sát nêu trên là một hạng mục chi phí của công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình, do cấp quyết định đầu tư phê duyệt sau khi có kết quả thẩm định của cơ quan Quản lý Nhà nước chuyên ngành được người quyết định đầu tư giao nhiệm vụ thực hiện.

c) Hồ sơ thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công phải có các phương án về kỹ thuật, quy mô xây dựng, thời gian đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế, hiệu quả đầu tư kèm theo để cấp có thẩm quyền xem xét lựa chọn phương án tối ưu đầu tư xây dựng công trình. Các giải pháp thiết kế của công trình phải tuân thủ theo các Quy trình, Quy phạm hiện hành, bảo đảm các yêu cầu về phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường sinh thái (đặc biệt cần thiết đối với các công trình đi qua khu dân cư), phải thỏa mãn các điều kiện về đảm bảo an toàn giao thông (tránh tình trạng sau khi đầu tư xây dựng công trình làm xuất hiện các điểm đen gây tai nạn giao thông nghiêm trọng). Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán và tổng dự toán các công trình giao thông phân thiết kế được lập trên cơ sở phương án thiết kế cơ sở của hồ sơ dự án được duyệt, áp dụng định mức, đơn giá, chế độ, chính sách tuân thủ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

d) Trong trường hợp Chủ đầu tư không đủ năng lực thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định dự toán và tổng dự toán công trình thì có thể thuê đơn vị Tư vấn thẩm tra nhưng Chủ đầu tư vẫn phải thẩm định lại hồ sơ đó dựa trên kết quả thẩm tra của đơn vị Tư vấn, không được lấy kết quả thẩm tra của đơn vị Tư vấn để làm căn cứ phê duyệt.

e) Ngoài những chú ý nêu trên, công tác lập, thẩm định hồ sơ thiết kế cơ

sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán công trình phải tuân thủ nghiêm ngặt theo những quy định của Luật xây dựng, các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành.

2. Giao trách nhiệm cho Sở Giao thông Vận tải thẩm định thiết kế cơ sở và hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế kỹ thuật, dự toán và tổng dự toán các công trình giao thông của các đơn vị được giao làm chủ đầu tư trên địa bàn Tỉnh theo đúng Quy định.

3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp Tỉnh, Chủ tịch UBND các Huyện, Thị xã, các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư các công trình giao thông tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Giao Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND Tỉnh kết quả thực hiện Chỉ thị này.

4. Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3;
- VP Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TTr.Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT và các Thành viên UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp (theo dõi);
- Đoàn Đại biểu QH Tỉnh;
- UBMTTQVN Tỉnh, các tổ chức đoàn thể cấp Tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Công báo Tỉnh;
- Đài PT-TH Tỉnh;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: VT-TH.



T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. CHỦ TỊCH

TRẦN NGỌC THỜI